

BẢO VỆ QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU DÙNG TRONG DỊCH VỤ DỮ LIỆU SỐ TẠI VIỆT NAM HIỆN NAY: TỪ LÝ LUẬN ĐẾN THỰC TIỄN

NGUYỄN MINH TUẤN

Báo Tiền Phong

Tiền Phong Newspaper

* Email: ntuantp@gmail.com

Ngày nhận bài: 22/7/2026

Ngày sửa bài: 10/8/2026

Ngày duyệt đăng bài: 25/8/2026

Tóm tắt:

Bài viết phân tích cơ sở lý luận và thực trạng pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong dịch vụ dữ liệu số tại Việt Nam, tập trung vào các quy định của pháp luật về dữ liệu, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và bảo vệ dữ liệu cá nhân. Trên cơ sở đánh giá các quy định hiện hành và thực tiễn thực thi, nghiên cứu nhận diện một số hạn chế, bất cập trong việc bảo đảm quyền của người tiêu dùng khi sử dụng dịch vụ dữ liệu số. Từ kết quả nghiên cứu, bài viết đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực thi nhằm tăng cường bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong dịch vụ dữ liệu số tại Việt Nam.

Từ khóa: dịch vụ dữ liệu số, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, quyền kiểm soát thông tin, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2023, Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025

Protecting consumer rights in digital data services in Vietnam today: From theory to practice

Abstract:

This study analyzes the theoretical foundations and current legal framework for protecting consumer rights in digital data services in Vietnam, focusing on legislation on data, consumer protection, and personal data protection. Based on an assessment of current regulations and enforcement practice, the study identifies several limitations and inadequacies in safeguarding consumer rights when using digital data services. It therefore proposes solutions to improve the legal framework and strengthen enforcement effectiveness in order to enhance consumer protection in digital data services in Vietnam.

Keywords: digital data services, consumer rights protection, right to information control, 2023 Law on Protection of Consumer Rights, 2025 Law on Personal Data Protection

1. Đặt vấn đề

Về mặt pháp lý, Việt Nam đã xây dựng được khung pháp lý về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong dịch vụ dữ liệu số tại Luật Dữ liệu 2024, Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (Luật BVQLNTD 2023) và Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân năm 2025 (Luật BVDLCN 2025)... tuy nhiên, thực tiễn thực thi vẫn còn khoảng trống. Trong khi đó, thực trạng xâm phạm dữ liệu cá nhân đặc biệt thông qua các dịch vụ số xảy ra phổ biến ở nhiều hình thức đa dạng, mức độ và quy mô ngày càng phát triển. Theo báo cáo của Hiệp hội An ninh mạng Quốc gia (NCA) năm 2024, có tới 66,24% người dùng tại Việt Nam xác nhận thông tin cá nhân của họ từng bị sử dụng trái phép (Phạm Huyền, 2026). Chỉ trong 6 tháng đầu năm 2025, hệ thống an ninh mạng đã ghi nhận hơn 600.000 cuộc tấn công mạng nhắm vào các hạ tầng số; Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao (A05) đã phát hiện, xử lý 56 vụ việc mua bán dữ liệu có tổ chức, với hơn 110 triệu bản ghi dữ liệu cá nhân bị rao bán công khai trên các diễn đàn ngầm. (Phạm Huyền, 2026). Báo cáo nghiên cứu trực diện các nội dung xoay quanh vấn đề lý luận và thực tiễn trong bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trong dịch vụ dữ liệu số trên cơ sở quy định của Luật BVQLNTD 2023 và Luật BVDLCN năm 2025 của Việt Nam từ đó đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật trong bối cảnh mới.

2. Phương pháp nghiên cứu

Báo cáo này được thực hiện dựa trên 3 phương pháp nghiên cứu chủ yếu như: Phương pháp phân tích và tổng hợp được sử dụng để phân tích quy phạm pháp luật; Phương pháp thống kê và đánh giá thực tiễn được lồng ghép để làm rõ các điểm nghẽn trong khâu thi hành, minh chứng qua số liệu thực tế về tình trạng lộ lọt dữ liệu từ các cơ quan quản lý nhà nước.

3. Kết quả và thảo luận kết quả nghiên cứu

3.1. Bản chất pháp lý của dữ liệu số và quyền kiểm soát thông tin

Về mặt lý luận, hiện có 3 quan điểm chính trong việc định nghĩa dữ liệu: dữ liệu là tài sản, dữ liệu là đối tượng của quyền nhân thân và dữ liệu là một loại tài sản trí tuệ đặc thù.

Thứ nhất, quan điểm tiếp cận dữ liệu số là một loại tài sản: Quan điểm này được xây dựng dựa trên khả năng xác định và giá trị kinh tế mà nó mang lại. Theo quan điểm pháp luật dân sự, để một đối tượng được coi là tài sản cần đáp ứng tính xác định và tính có thể kiểm soát được. Dữ liệu số đáp ứng tính xác định thông qua việc được lưu trữ trên các vật chứa hữu hình như máy chủ hoặc thiết bị cá nhân. Giới hạn của dữ liệu được xác định bằng vị trí, kích thước và dung lượng kỹ thuật. Ấn lệ Shmueli tại Hoa Kỳ đã chỉ ra, dữ liệu có thể bị chiếm đoạt trái phép, điều này ngầm định sự thừa nhận tính chất tài sản của dữ liệu tương tự như tài sản hữu hình. Tuy nhiên, việc áp dụng vật quyền lên dữ liệu gặp khó khăn do tính vô hình (Đào Trọng Khôi, 2023). Do đó, các học giả theo quan điểm này đề xuất mô hình giới hạn quyền lực trong đó quyền sở hữu dữ liệu được chia nhỏ thành các quyền thành phần: Quyền truy cập và kiểm soát dữ liệu; Quyền khai thác giá trị kinh tế từ dữ liệu; Quyền chuyển nhượng quyền sử dụng dữ liệu cho bên thứ ba; Quyền yêu cầu tiêu hủy hoặc xóa bỏ dữ liệu.

Thứ hai, quan điểm tiếp cận dữ liệu số là đối tượng của quyền nhân thân và quyền tự quyết thông tin: Đối nghịch với quan điểm tài sản hóa, trường phái bảo vệ quyền con người coi dữ liệu cá nhân là sự phản chiếu bản sắc và phẩm giá của cá nhân. Khái niệm "quyền tự quyết về thông tin" ra đời khẳng định mỗi cá nhân có quyền tối thượng trong việc quyết định thông tin nào của mình được thu thập, xử lý và chia sẻ bởi ai (Hornung, G., & Schnabel, C. 2009). Quyền tự quyết thông tin không chỉ là một quyền riêng tư thụ động (quyền được để yên) mà là một quyền chủ động kiểm soát dòng chảy thông tin trong không gian số.

Thứ ba, quan điểm tiếp cận dữ liệu số là sự giao thoa và xung đột giữa tài sản và nhân thân: Một trong những đặc thù của dữ liệu số là khi một dữ liệu vừa mang tính tài sản, vừa mang tính nhân thân. Chẳng hạn, hồ sơ bệnh án hoặc lịch sử giao dịch ngân hàng là tài sản của tổ chức lưu trữ (do họ đầu tư hệ thống thu thập) nhưng đồng thời chứa đựng thông tin nhạy cảm của cá nhân. Nếu ưu tiên quyền tài sản, cá nhân có nguy cơ